

# DI TÍCH CỤ THẠCH Ở BẮC LÀO

VŨ CÔNG QUÝ\*

**T**rong công cuộc điều tra khảo cổ ở Đông Dương vào những thập kỷ đầu của thế kỷ XX, M.Colani đã phát hiện được nhiều di tích khảo cổ học tiền sử và sơ sử quan trọng trong khu vực, đặc biệt là những di tích văn hoá Hoà Bình, văn hoá Sa Huỳnh ở Việt Nam và di tích cụ thạch nổi tiếng ở Bắc Lào.

Từ năm 1931-1933 M.Colani đã tiến hành nhiều cuộc điều tra, khảo sát và nghiên cứu di tích cụ thạch ở Hủa Păn (Sâm Nưa) và Trấn Ninh (Xiêng Khoảng) Bắc Lào và bắt đầu công bố những kết quả khảo sát đầu tiên của mình<sup>(1)</sup>.

Năm 1935, trên Tạp chí Trường Viễn đông Bác cổ Hà Nội, M.Colani đã công bố những kết quả điều tra, khảo sát và nghiên cứu về di tích cụ thạch ở Bắc Lào<sup>(2)</sup>.

Từ năm 1935-1945 M.Colani đã bổ sung những phát hiện mới và ghi chú thêm về di tích cụ thạch ở Bắc Lào<sup>(3)</sup>.

Đồng thời, trong khoảng thời gian này cũng có một số nhà khoa học châu Âu đề cập tới di tích cụ thạch ở Bắc Lào dựa trên những phát hiện và nghiên cứu của M.Colani<sup>(4)</sup>.

Gần đây, các nhà Khảo cổ học Lào và

Nhật cũng tiến hành khảo sát di tích cụ thạch trên cao nguyên Xiêng Khoảng<sup>(5)</sup>.

Cho đến nay công trình Megalithes du Haut-Laos (Huả Păn-Trấn Ninh) của M.Colani công bố năm 1935 vẫn là công trình nghiên cứu đầy đủ và chi tiết nhất và có giá trị nhất trong việc nghiên cứu di tích cụ thạch ở Bắc Lào.

Nhìn chung, di tích cụ thạch ở Bắc Lào có hai loại hình chính. Đó là những Trụ đá (Menhirs) phân bố trên cao nguyên Hủa Păn tỉnh Sâm Nưa và các Chum đá (Jars) phân bố trên cao nguyên Xiêng Khoảng tỉnh Xiêng Khoảng.

## I. DI TÍCH CỤ THẠCH TRÊN CAO NGUYÊN HỦA PĂN TỈNH SÂM NƯA

Cao nguyên Hủa Păn tỉnh Sâm Nưa là một cao nguyên núi non trùng điệp, có độ cao trung bình so với mực nước biển từ 1200 m đến 1400 m. Chạy qua cao nguyên theo hướng Đông bắc-Tây nam là sông Mã, sông Cả và sông Chu. Đường quốc lộ số 6 chạy qua nổi Thủ đô Viêng Chăn với tỉnh Hoà Bình và đường quốc lộ số 17 chạy qua nổi Thủ đô Viêng Chăn với tỉnh Sơn La của Việt Nam

\* TS. Vũ Công Quý, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

**Bảng: Kích thước một số trụ đá ở địa điểm San Kông Phan**

Chiều cao(m)	2,72	2,60	2,45	2,45	1,35	1.0	1.0	0,40
Rộng(m)	0,60	0,55	0,55	0,50	0,45	0,35	0,25	0,15
Dây (m)	0,40	0,10	0,15	0,15	0,07	0,06	0,08	0,07

Trên khắp cao nguyên hùng vĩ này này có khoảng 20 địa điểm có di tích cự thạch. Đó là những nhóm trụ đá dựng đứng trên mặt đất cùng với các đĩa đá và những huyệt mộ có đồ tùy táng.

### 1. Các trụ đá

Trên cao nguyên Hỏa Păn hiện còn những nhóm trụ đá phân bố ở địa điểm San Kông Phan, Kéo Hin Tan, Viêng Noc Khoun, Ka Dong, Đồng Mút, Tham Ban, Phao Ko Mong, Bouac Khonai, Viêng Noc Khouai. . . Trong các địa điểm trên, địa điểm San Kông Phan và địa điểm Kéo Hin Tan là đáng lưu ý hơn cả.

- Địa điểm San Kong Phan.

San Kông Phan nằm trên đỉnh đèo một quả đồi từ bản Koute đi bản Pakha. Trên đỉnh đèo này có 115 trụ đá dựng thành 11 nhóm. Các nhóm trụ đá này dựng thành hàng song song với con đường chạy qua đỉnh đèo, trên một chiều dài 67 mét, theo hướng Tây bắc-Đông nam.

- Địa điểm Kéo Hin Tan

Địa điểm Kéo Hin Tan nằm trên đỉnh đèo quả đồi cách bản Koute về phía Tây khoảng từ 1-2 km, có 121 trụ đá. Các trụ

đá này phân bố thành nhiều nhóm trên một diện tích khoảng 1200 m<sup>2</sup>(60m x20 m). Các nhóm trụ đá được dựng thành hàng theo hướng Tây bắc-Đông nam.

Ngoài hai địa điểm trên, cao nguyên Hỏa Păn còn có nhiều nhóm trụ đá khác, có số lượng trụ đá rất đáng kể<sup>(6)</sup>.

Các trụ đá trên cao nguyên Hỏa Păn đều là những phiến đá dài, mỏng, trông giống như những tấm gỗ, thuôn dần lên phía trên, có kích thước lớn nhỏ, dày mỏng khác nhau. (bảng trên)

Các trụ đá có dáng thanh đẹp như vậy là do chủ nhân sáng tạo ra chúng đã lợi dụng các thớ đá để tách ra các phiến dài, mỏng này. Các trụ đá được người xưa dựng đứng trên mặt đất ở các nơi cao ráo so với xung quanh. Thông thường là trên đỉnh các quả đồi, cạnh con đường qua lại và có hướng song song với các con đường đó. Tại mỗi địa điểm, các trụ đá thường được dựng thành từng cụm hay nhóm theo hàng thẳng hay hình cung. Trong mỗi nhóm trụ đá, những trụ đá lớn được dựng ở giữa, các trụ đá nhỏ và thấp được dựng ở hai đầu.

### 2. Các đĩa đá

**Bảng: Kích thước một số đĩa đá**

Đường kính (m)	2,3	2,1	2,1	2,05	2,0	1,90	1,3	1,25	1.20	1,25
Dây(m)	0,05	0,08	0,05	0,10	0,04	0,09	0,04	0,03	0,04	0,04

**Bảng: Số lượng đĩa đá**

Địa điểm	Số lượng(chiếc)
San Kông Phan	70
Kéo Hìn Tan	25
Tham Ban	30
Phao Kổ Mong	2
Kéo Bouac Khouai	4
Ka Dong	1

Các đĩa đá thường nằm cạnh các trụ đá trên mặt đất hay đã bị đất vùi lấp đi một phần. Các đĩa đá cũng được làm từ các phiến đá mỏng, ngắn được tách ra từ các khối đá. Các đĩa đá chỉ được người xưa tu sửa qua loa ở rìa cạnh. Các đĩa đá có dạng gần hình tròn hay hình ô van, có đường kính từ 1-2 m.

Tuy nhiên, không phải bất cứ địa điểm trụ đá nào cũng phát hiện được đĩa đá.

### 3. Các huyết mộ

Trong các nhóm trụ đá bên cạnh đĩa đá còn phát hiện được những huyết mộ. Tuy nhiên, không phải tất cả các nhóm trụ đá đều phát hiện được các huyết mộ và dưới các đĩa đá là các huyết mộ.

Khảo sát 18 trường hợp ở địa điểm San Kông Phan, M.Colani cho biết có 3 trường hợp xảy ra khi lật các đĩa đá lên:

- Trường hợp 1. Trên mặt đất dưới các đĩa đá không thấy huyết mộ, mặc dầu đã đào khảo sát bên dưới các đĩa đá.

- Trường hợp 2. Trên mặt đất dưới các đĩa đá không thấy có huyết mộ, nhưng khi đào khảo sát thì thấy huyết mộ.

- Trường hợp 3. Khi lật đĩa đá lên thì thấy ngay huyết mộ.

Trong các huyết mộ ở địa điểm San

Kông Phan, M.Colani cho biết có 3 huyết mộ có xương và răng người hoả táng. Các xương đều có dấu vết bị bẻ gãy ở hai đầu hoặc bị đập dập theo chiều dọc. Xương tro hoả táng được bỏ vào bình gốm đặt xuống đáy huyết mộ hoặc xương tro hoả táng được bỏ trực tiếp xuống đáy huyết mộ. Trong trường hợp sau thì rất ít xương còn lại đến ngày nay. Điều đó cần nghĩa tại sao trong một số huyết mộ không tìm thấy xương và răng người.

Ngoài xương và răng người, trong các huyết mộ còn tìm thấy nhiều đồ tuỳ táng. Trong đó có khoảng 30 vòng đá có khoan lỗ, có đường kính từ 30-40 cm, trên cả 2 mặt hiện vật này có trang trí hình ngôi sao. M.Colani cho đó là những hoa tai đá; nhiều mảnh gốm thô và bình gốm như loại bình gốm đựng xương răng đặt dưới đáy huyết mộ, 1 vòng đồng xoắn có đường kính 64 mm, dày 25 mm và nhiều mảnh vòng đồng bị gãy.

Không chỉ trong các huyết mộ mà quanh các nhóm trụ đá khi đào khảo sát M.Colani còn phát hiện nhiều mảnh gốm ở độ sâu từ 10-20 cm. Có chỗ sâu tới 45 cm vẫn còn phát hiện được gốm.

Ngoài ra, ở địa điểm Đồng Mút có 1 vung đồng và hai bình đồng thau. Chiếc vung đồng thau có núm cầm ở giữa trang trí hoa văn trạm nổi hình vòng tròn đồng tâm. Vung có đường kính miệng 45 mm, thành dày 1,5 mm, phát hiện ở độ sâu 45 cm. Hai bình đồng thau bên trong còn dính vôi. Một chiếc cao 35 mm, đường kính thân 30 mm, dưới đáy bình có trang trí hoa văn xoắn ốc. Một chiếc cao 52 mm, đường kính thân 39 mm. Chiếc bình này không có hoa văn trang trí.

Với xương và răng người hoá táng và các hiện vật phát hiện trong huyết mộ đã khẳng định ý nghĩa mai táng của di tích trụ đá trên cao nguyên Hủa Păn. Đồng thời cũng cho ta biết chủ nhân của di tích trụ đá Hủa Păn có phong tục hoá táng.

## II. CHUM ĐÁ TRÊN CAO NGUYÊN XIÊNG KHOẢNG TỈNH XIÊNG KHOẢNG

Cao nguyên Xiêng Khoảng có diện tích khoảng 1600 km<sup>2</sup>, có độ cao trung bình so với mực nước biển là 1000 mét. Bao quanh cao nguyên là những dải núi trùng điệp choán ngự gần hết miền Bắc Lào, trong đó có đỉnh núi Pubia cao tới 2500 mét. Bắt nguồn từ cao nguyên đổ vào sông Mê Kông là Nậm Ngừm và Nậm Nhiếp. Đường quốc lộ 7 chạy qua nối Thành phố Luông Phabăng với Thành phố Vinh Việt Nam.

Trên khắp cao nguyên hùng vĩ này còn để lại những “Cánh đồng chum” bằng đá sa thạch. Người Lào gọi những chum đá này là Thong Hai Hin.

### 1. Các chum đá

Các nhóm chum hay những “Cánh đồng chum” phát hiện rải rác khắp cao nguyên Xiêng Khoảng. Dựa vào sự phân bố của các nhóm chum có thể chia làm 5 khu vực chính:

- Khu I. Bao gồm nhóm chum Bản Ang và những nhóm chum lân cận như Bản Lat Sen và Bản Soi

- Khu II. Nhóm chum Bản Ban (bao gồm cả nhóm chum Bản Xiêng Kiêu và Bản Hin)

- Khu III. Nhóm chum hỗn hợp và vùng

xung quanh Mường Sủi, Bản Xốt, Bản Si và Bản Na Séo

- Khu IV. Nhóm chum Bản Thao Khăm và đèo Mac-Drehum

- Khu V. Bao gồm nhóm chum Bản Na Nong và Bản Song Meng

Trong 5 khu vực trên, khu vực I hiện còn tồn tại và tập trung nhiều chum nhất.

Bản Ang nằm trong một cánh đồng bằng phẳng của cao nguyên Xiêng Khoảng, có đường kính khoảng 20 km. Bao quanh cánh đồng này là những ngọn đồi đất trọc thấp. Trong cánh đồng Bản Ang có một núi đá vôi. Núi đá vôi này có một hang được gọi là Hang Bản Ang. Cửa hang thấp gần mặt cánh đồng chum. Trong hang có hai ngách thông ra ngoài mà M.Colani gọi là hai ống khói tự nhiên. Khảo sát hang này, M.Colani thấy vách hang xám đen vì ám khói và trên sàn hang có những bình gốm nhỏ đựng di cốt hoá thiêu. Vì vậy, M.Colani cho rằng Hang Bản Ang được chủ nhân các chum đá quanh vùng dùng làm nơi hoá táng người chết.

Phía Đông trái núi là đường quốc lộ từ Xiêng Khoảng đi Mường Sủi và Luông Phabang. Bên kia con đường là quả đồi trọc. Trên đỉnh quả đồi này có 50 chum đá. Nhóm chum này được gọi là Nhóm Đông hay Đông bắc.

Phía Tây trái núi có 1 ngọn đồi, trên đỉnh quả đồi này có 20 chum đá. Nhóm chum này được gọi là Nhóm Tây nam

Trước mặt hang là cánh đồng Bản Ang có 250 chum đá. Nhóm chum này nằm trải dài 300 mét và được gọi là Nhóm Tây bắc.

Cách Xiêng Khoảng về phía Tây

khoảng 30 km và cách Bản Ang về phía Tây nam khoảng 10 km là Bản Lat Sen. Trên đỉnh quả đồi của Bản Lát Sen có 75 chum đá

Cách Lát Sen khoảng 4 km về phía Nam tây nam là Bản Soa. Trên đỉnh đồi Bản Soi có 155 chum đá

Do tầm quan trọng của những “Cánh đồng chum” Xiêng Khoảng đối với việc nghiên cứu thời sơ sử Lào nói riêng và Đông Nam Á nói chung, trong những năm gần đây có nhiều nhà khoa học Lào và nước ngoài tới điều tra, nghiên cứu những “Cánh đồng chum” này, trong đó có nhà khảo cổ học Lào - Thongsá Sayavongkhamdy và nhà khảo cổ học Nhật Bản-Eiji Nitta đã đào thám sát ở khu vực I<sup>(7)</sup>.

Ngoài khu vực I, các địa điểm thuộc 4 khu vực khác cũng có số lượng chum đá đáng kể.

Các chum được chế tạo từ những khối đá sa thạch tự nhiên ở nơi khác đem về chôn trên cánh đồng này. Chắc chắn, các chum đá được chế tạo bằng những công cụ sắt.

Một số chum được chế tác đẹp, cân xứng. Nhưng cũng có một số chum chế tác

**Bảng: Số lượng chum đá ở các địa điểm khác**

Địa điểm	Số lượng (Chiếc)
Bản Siêng Kiêu	44
Bản Hin	16
Bản Na Nong	34
Bản Song Meng	9-10
Bản Xót	28
Bản Si	8
Bản Kéo Tan	3
Bản Sun Hinoume	21

không cân xứng và kém chau chuốt. Thông thường chum có dạng hình trụ, có thành mỏng ở phần miệng và dày dần xuống đáy, nên chum được đặt đứng trên mặt đất một cách vững chắc. Tuy nhiên có một số chum phần đáy rất dày, chiếm tới 1/2 hay 2/3 chiều cao chum. Các chum thường không có hoa văn trang trí, trừ một vài chum có chạm nổi hình người.

Các chum có kích thước và trọng lượng rất khác nhau. Chẳng hạn: Chum lớn ở Bản Ang trong lòng chum chứa 6 người lớn đứng với tay mới tới miệng chum và có trọng lượng là 14680 kg. Chum nhỏ hơn ở Bản Ang có trọng lượng là 6260 kg. Nhưng cũng có chum nhỏ như: Chum ở Bản Si cao 40-50 cm, đường kính miệng chum rộng 35-40 cm, chum sâu 35 cm. Ngoài ra, có loại chum được khét hai đầu, chum được đặt nằm ngang, chum dài 2,75 m cao 1,25 m, sâu 0,45 m và 0,75 m, đường kính miệng là 0,20 m và 0,30 m

Các chum được đặt thẳng đứng trên mặt đất hoặc được chôn một phần xuống đất, ở những nơi cao ráo trên đỉnh đồi, đèo. Do thời gian, do chiến tranh mà ngày nay nhiều chum bị đổ nghiêng hay nằm trên mặt đất. Tuy nhiên, địa điểm San Hinoume, một địa điểm nằm sâu trong núi, chắc chắn chưa bị tác động của con người, có 4 chum hiện ở tư thế đặt thẳng đứng trên mặt đất còn các chum khác được đặt trong tư thế nằm, miệng các chum này quay về các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc. M.Colani cho nhóm chum này từ ban đầu đã được chủ nhân của chúng đặt như vậy.

## 2. Các đĩa đá

**Bảng: Kích thước một số chum đá**

Chiều cao (m)	Độ sâu trong lòng chum (m)	ĐK đáy (m)	ĐK miệng (m)	ĐK miệng (m)	Thành dày (m)	ĐK trong (m)	Ghi chú
3,25	1,58	3,00	2,75	2,82		1,27	Loại lớn có đáy dầy
2,65	1,7	1,8	1,28	1,48	0,20	1,40	Loại thuần cao
1,6	1,18	1,18	1,10	0,95	0,35	1,40	Loại lùn to ngang
1,50	0,09	1,7	1,35	0,82	0,14	1,23	loại lùn to ngang thành mỏng
			Vi miệng chum không tròn đều				

Nằm cạnh các chum đá hay bị đất vùi đi một phần M.Colani còn phát hiện được các đĩa đá. Các đĩa cũng được chế tạo từ những phiến đá hoặc khối đá hình tròn. Khác biệt với các đĩa đá trên cao nguyên Hỏa Păn, các đĩa đá trên cao nguyên Xiêng Khoảng phần lớn đều được trang trí hoa văn. Đó là hình người, hình hổ hay hình khỉ được chạm nổi.

Mặc dầu các đĩa đá phát hiện được ít

hơn nhiều so với các chum đá trên cao nguyên và trong từng nhóm chum và không còn trường hợp nào các đĩa đá được thấy dầy trên các chum đá. Tuy nhiên ở địa điểm San Hinoume có số lượng chum đá và đĩa đá bằng nhau. Đồng thời, qua kích cỡ và kỹ thuật chế tác chum đá và đĩa đá, chúng tôi cho rằng các đĩa đá chính là các nắp dầy chum đá trên cao nguyên

**Bảng: Số lượng và kích thước một số đĩa đá trên cao nguyên**

Tên địa điểm	Số lượng	ĐK lớn nhất (m)	Độ dầy lớn nhất (m)
Bản Ang	5	1,60	0,20
Bản Lát Sen	14 úp, 4 giữa	1,60	0,24
Bản Soa	2 úp	1,14	0,13
Bản Siêng Kiêu	2 úp	1,90	0,14
Bản Song Mêng	2 trong đất	0,85 (Gần hình vuông)	0,20
Bản Kéo Tane	4 úp	1,52	0,70
Bản San Hinoume	21 úp, 2 giữa	1,15	0,58
Nhóm 11 chum	4 úp	1,17	0,75

**Bảng: Số lượng chỏm cầu đá**

Tên địa điểm	Số lượng
Bản Siêng Kiêu	2
Bản Hìn	1
Bản Na Nong	1
Bản Song Meng	2
Bản Xót	2
Nhóm 11 chum	2

### 3. Các chỏm cầu đá

Cùng với các đĩa đá, trong các nhóm chum trên cao nguyên Xiêng Khoảng còn phát hiện được những chỏm cầu bằng đá có kích thước lớn. Các chỏm cầu này được chạm nổi hình thú bốn chân nằm ôm chỏm cầu.

Dựa vào kích thước và kỹ thuật chế tác, chúng tôi cho rằng các chỏm cầu đá này có cùng niên đại và chủ nhân với các chum đá và đĩa đá trên cao nguyên.

Ngoài chum đá, đĩa đá, chỏm cầu đá, trên cao nguyên Xiêng Khoảng còn phát hiện được một số trụ đá và bàn đá.

### 4. Các hiện vật

Trong Hang mai táng Bản Ang, M.Colani đã phát hiện được xương tro hoá táng đặt trực tiếp trên sàn hang hay được bỏ vào bình gốm đặt trên sàn hang. Trong các chum đá trên cao nguyên chỉ còn bùn than lẫn với vài mẫu xương răng bị đốt, không có hiện vật nào. Chắc chắn các chum đã bị đào bới lấy hiện vật từ trước. Tuy nhiên, M.Colani đã khảo sát mặt đất xung quanh các chum đã thấy những công cụ bằng đồng thau và sắt. Bà cho chủ nhân của chúng đã dùng những công cụ này để chế tạo các chum. Ngoài ra,

M.Colani còn thấy nhiều hạt chuỗi bằng thuỷ tinh, bằng đá carnalian, bằng vỏ sò, những vòng tay bằng đồng thau, chuông đồng và đồ gốm có trang trí hoa văn kỹ hà. Những hiện vật này được M.Colani coi là đồ tùy táng trong các chum chứa xương cốt người hoá thiêu.

## III. MỘT VÀI NHẬN XÉT VỀ DI TÍCH CỰ THẠCH Ở BẮC LÀO

Sau hậu kỳ thời đại đá mới, cư dân nông nghiệp trồng lúa trên khắp lãnh thổ Đông Nam Á dần dần quy tụ thành những trung tâm kim khí lớn. Các trung tâm kim khí này là tiền đề kinh tế-xã hội cho sự ra đời của các quốc gia cổ đại ở Đông Nam Á vào những thế kỷ đầu sau công nguyên. Trên lãnh thổ Lào ngày nay, cùng với việc hình thành những trung tâm kim khí như Luông Phạbăng (Bắc Lào), Lao Pako (Trung Lào), vào đầu thời đại sắt ở Lào nở rộ loại hình di tích cự thạch. Đó là di tích Trụ đá trên cao nguyên Hủa Păn và di tích Chum đá trên cao nguyên Xiêng Khoảng.

### 1. Vậy ai là chủ nhân của các di tích cự thạch ở Lào? Họ sáng tạo ra chúng khi nào và nhằm mục đích gì?

Theo M.Colani- người đầu tiên phát hiện và nghiên cứu di tích cự thạch ở Bắc Lào, qua truyền thuyết cho rằng chủ nhân của chúng là người Mon-Khơme và trong cuộc khảo sát cánh đồng chum Xiêng Khoảng vào năm 1994 và 1996 Thongsá Sayavongkhamdy cũng cho rằng truyền thuyết tại địa phương phản ánh về người anh hùng của họ là Khún Chương đã cho làm các chum đá và ngồi trên các chum đá ăn mừng chiến thắng quân địch.

Vấn đề chủ nhân của di tích cự thạch ở Bắc Lào cần có những bằng chứng khoa học để khẳng định, đặc biệt là xương người trong các di tích này để phân tích.

Truyền thuyết địa phương cũng cho rằng các chum được làm bằng cát nấu với đường và da trâu. Truyền thuyết này không đúng, vì khi khảo sát cánh đồng chum Xiêng Khoảng, Giáo sư Russel Ciochon của Trường đại học Iowa đã lấy một mẫu chum ở Sân bay Latsen để phân tích. Qua kính hiển vi ông cho rằng mẫu chum này có cấu trúc thông thường của đá cát.

Đồng thời, có một giải thích khác về công dụng của các chum đá trên cao nguyên Xiêng Khoảng là để chứa nước mưa cho những người buôn muối trên đường đi của họ từ Sa Huỳnh qua Cánh đồng chum Xiêng Khoảng đến các đồi Bắc Cachar (Assam, Ấn Độ) Những người buôn này có thể cắm trại xung quanh các chum và có thể bỏ những hạt chuỗi vào trong các chum đá như là một lễ vật để cầu mưa hay đơn giản là họ làm rơi chúng vào trong các chum này.

Tuy nhiên, qua xương tro phát hiện trong các huyết mộ của di tích trụ đá trên cao nguyên Hủa Păn và xương tro phát hiện trong Hang Bản Ang, trong các chum đá trên cao nguyên Xiêng Khoảng, M.Colani đã khẳng định ý nghĩa mai táng của di tích cự thạch trên hai cao nguyên này và cho rằng chủ nhân của hai khu di tích cự thạch này có phong tục hỏa táng. Đồng thời, qua hiện vật tuý táng trong các huyết mộ ở Hủa Păn và trong các chum đá và xung quanh các chum đá Xiêng Khoảng, M.Colani cho rằng chủ nhân của hai khu di tích cự thạch này đã bước vào

thời đại sắt, có niên đại trong khoảng từ 500 năm trước công nguyên đến 100 năm sau công nguyên.

Đồng thời, chủ nhân của các di tích cự thạch ở Bắc Lào, theo M.Colani có phong tục hỏa táng. Tuy nhiên, trong các cuộc khảo sát và đào thám sát gần đây của Thongsá Sayavongkhamdy và của Eiji Nitta đã đưa ra những bằng chứng về phong tục cải táng của di tích cự thạch ở Bắc Lào<sup>(7)</sup>.

Như vậy, hiện nay còn có những ý kiến khác với M.Colani về niên đại và phong tục mai táng của chủ nhân di tích cự thạch ở Bắc Lào. Song về cơ bản, các nhà nghiên cứu đều cho rằng chủ nhân của di tích cự thạch nổi tiếng ở Bắc Lào là cư dân Môn - Khơme- lớp cư dân bản địa đầu tiên ở Bắc Lào. Họ đã sáng tạo ra các chum đá, các trụ đá vào đầu thời đại sắt với mục đích mai táng.

## **2. Chủ nhân di tích cự thạch ở Bắc Lào, nhất là di tích chum đá Xiêng Khoảng có mối quan hệ rộng rãi với các di tích cự thạch và kim khí khác ở Đông Nam Á**

Ngay từ khi phát hiện những “Cánh đồng chum” Xiêng Khoảng M.Colani đã so sánh, liên hệ chúng với di tích chum đá trên các đồi Bắc Cachar<sup>(8)</sup> thuộc vùng Assam (Ấn Độ), cách Bản Ang về phía Tây bắc hơn 1000 km và di tích mộ chum Sa Huỳnh (Nam Trung Bộ Việt Nam). Trong chum đá ở hai di tích trên và trong chum gốm Sa Huỳnh đều phát hiện hài cốt vụn. M.Colani cho rằng chủ nhân ba di tích này nằm trên con đường buôn muối cổ từ Sa Huỳnh tới Luổng Phạbăng (Bắc Lào)

đến các đồi Bắc Cachar. Đồng thời, M.Colani cho rằng chủ nhân của ba di tích này cùng chia sẻ một văn hoá tương tự là mai táng người chết trong chum. Thậm chí, bà còn vạch ra bản đồ với một con đường nối liền ba di tích này và cho rằng nếu khảo sát dọc theo con đường này sẽ phát hiện được những di tích chum đá<sup>(9)</sup>.

Như chúng ta đều biết, trong các di tích cự thạch ở Đông Nam Á các nhà nghiên cứu đều phải thừa nhận rằng chúng rất phong phú công cụ sản xuất và vũ khí bằng sắt, đồ trang sức bằng đá quý và bằng thuỷ tinh. Các loại hiện vật này là đồ tuỳ táng của các di tích cự thạch. Điều đó cho thấy chủ nhân của các di tích cự thạch ở Đông Nam Á có mối quan hệ rất gần gũi nhau.

Các công cụ sản xuất và vũ khí bằng sắt, đồ trang sức bằng đá quý và thuỷ tinh của di tích chum đá Xiêng Khoảng tương tự với đồ tuỳ táng cùng loại trong các mộ chum văn hoá Sa Huỳnh Việt Nam và trong di tích mộ táng Bản Don Ta Phét, Hang Ongbah Thái Lan... Điều đó cho thấy mối quan hệ, giao lưu, trao đổi giữa chủ nhân di tích chum đá Xiêng Khoảng với chủ nhân di tích mộ chum văn hoá Sa Huỳnh và với chủ nhân của các di tích mộ táng đầu thời đại sắt ở Đông Nam Á là rất rộng rãi.

**3. Thông qua đồ tuỳ táng và qui mô của từng nhóm trụ đá, từng nhóm chum đá đã cho thấy chủ nhân của các di tích trụ đá Hủa Păn và các chum đá Xiêng Khoảng đã có sự phân hoá giàu nghèo.** Chắc hẳn, công xã nào có trình độ kinh tế-xã hội phát triển hơn thì có quy mô của nhóm trụ đá và của

nhóm chum đá lớn hơn và ở những vị trí đi lại thuận lợi hơn và có điều kiện để phát triển sản xuất hơn. Đồng thời, trong mỗi nhóm trụ đá, mỗi nhóm chum đá thường là các trụ đá lớn, các chum đá lớn được đặt ở giữa, còn các trụ đá nhỏ và các chum đá nhỏ thường được đặt ở xung quanh hay ở hai đầu. Điều này đã minh chứng cho địa vị cao thấp và sự giàu nghèo của chủ nhân các trụ đá và các chum đá trong mỗi nhóm trụ đá và mỗi nhóm chum đá. Đồng thời, chủ nhân của các di tích trụ đá, chum đá, nhất là chủ nhân của các chum đá Xiêng Khoảng phải có một cuộc sống định cư ổn định, một nền kinh tế phát triển, dư thừa và một tổ chức xã hội phát triển cao. Vì chỉ có một sự lãnh đạo thống nhất, một sự phân công lao động chặt chẽ, một nền kinh tế dư thừa thì mới sáng tạo nên những "Cánh đồng chum" hùng vĩ như vậy trên cao nguyên. Phải chăng đây là tiền đề kinh tế-xã hội cho sự hình thành một quốc gia sơ kỳ - Mường Phuôn Xiêng Khoảng- nổi tiếng trong lịch sử cổ đại Lào vào những thế kỷ đầu sau công nguyên./.

## CHÚ THÍCH

1. M.Colani. Rapport sur des recherches au Trăn Ninh dans la Plain des Jarres. Bulletin L'Ecole Francaises D' Extreme Orient. Vol XXXI. 1931. pp 626
- M.Colani. Champs de Jarres Monolithiques et de pierres Funeraires du Trăn Ninh( Haut-Laos). Bulletin L'Ecole Francaise D' Extreme Orient. Vol XXXIII. 1933. pp355-366
- M.Colani. Mission au Trăn Ninh et dans le Nord Annam. Bulletin L' Ecole Francaise